Nghiên cứu vấn đề bình đẳng giới trong chính trị qua góc nhìn báo chí - truyền thông

Studying gender equality in politics from a journalism and communication perspective

ThS. NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN
Học viện Phụ nữ Việt Nam; Email: lequyen.nguoihanoi@gmail.com

Ngày nhận bài:11/8/2026 Ngày phản biện: 01/9/2026 Ngày duyệt đăng: 20/9/2026

Chủ đề của bài viết thuộc lĩnh vực: Báo chí truyền thông

Tóm tắt: *Bình đẳng giới trong chính trị là một tiêu chí quan trọng phản ánh mức độ dân chủ, công bằng và phát triển bền vững của xã hội. Mặc dù phụ nữ ngày càng khẳng định vai trò và có nhiều đóng góp trong hoạt động lãnh đạo, quản lý, song sự tham gia của họ vào quá trình hoạch định và ra quyết định chính trị vẫn còn gặp nhiều rào cản như định kiến giới, khuôn mẫu văn hóa, sự bất bình đẳng trong tiếp cận nguồn lực và cơ hội phát triển. Trên cơ sở lý thuyết báo chí - truyền thông và cách tiếp cận giới, bài viết phân tích vai trò của báo chí trong việc phản ánh, kiến tạo hình ảnh phụ nữ trong đời sống chính trị, định hướng nhận thức xã hội và thúc đẩy thực thi bình đẳng giới. Qua đó, bài viết chỉ ra các hướng tiếp cận chủ yếu, những vấn đề còn bỏ ngỏ và gợi mở định hướng nghiên cứu bình đẳng giới trong chính trị từ góc nhìn liên ngành giữa báo chí - truyền thông học, khoa học chính trị và nghiên cứu giới.*
Từ khoá: *bình đẳng giới; bình đẳng giới trong chính trị; báo chí - truyền thông.*

Abstract: *Gender equality in politics is an important criterion reflecting the level of democracy, social justice, and sustainable development. Although women are increasingly affirming their roles and making significant contributions to leadership and management, their participation in political policymaking and decision-making continues to face numerous barriers, including gender stereotypes, cultural norms, and inequalities in access to resources and development opportunities. Drawing on journalism and communication theories and a gender perspective, this article analyzes the role of the press in reflecting and constructing representations of women in political life, shaping public perceptions, and promoting the implementation of gender equality. The article identifies major approaches, outstanding gaps, and directions for future research on gender equality in politics from an interdisciplinary perspective integrating journalism and communication studies, political science, and gender studies.*
Keywords: *gender equality; gender equality in politics; journalism and communication.*

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình thúc đẩy bình đẳng giới nói chung, bình đẳng giới trong chính trị nói riêng, báo chí - truyền thông có vai trò đặc biệt quan trọng. Báo chí không chỉ phản ánh sự hiện diện và đóng góp của phụ nữ trong đời sống chính trị mà còn tham gia kiến tạo hình ảnh, định hướng nhận thức và hình thành thái độ xã hội đối với nữ giới trong các vị trí lãnh đạo, quản lý. Thông qua việc lựa chọn nhân vật, nguồn tin, góc tiếp cận, ngôn ngữ và hình ảnh, báo chí có thể góp phần phá bỏ định kiến, khẳng định năng lực của phụ nữ; nhưng cũng có thể tái tạo khuôn mẫu giới nếu quá chú trọng đến ngoại hình, đời tư và vai trò gia đình thay vì năng lực chuyên môn và đóng góp chính sách.

Các nghiên cứu trong và ngoài nước đã tiếp cận vấn đề bình đẳng giới trong chính trị từ nhiều phương diện như quyền chính trị của phụ nữ, sự tham gia lãnh đạo, quản lý, các rào cản về thể chế, văn hóa và định kiến giới. Một số công trình khác tập trung nghiên

cứu hình ảnh phụ nữ, khuôn mẫu giới và vai trò của báo chí trong thúc đẩy bình đẳng giới. Tuy nhiên, các nghiên cứu kết hợp giữa bình đẳng giới trong chính trị với lý thuyết báo chí - truyền thông còn chưa nhiều; các kết quả nghiên cứu vẫn phân tán, thiếu sự hệ thống hóa và chưa làm rõ đầy đủ những hướng tiếp cận, đóng góp cũng như khoảng trống nghiên cứu.

Từ thực tế đó, bài viết tập trung tổng quan, phân loại và đánh giá các công trình nghiên cứu trong nước và quốc tế liên quan đến bình đẳng giới, bình đẳng giới trong chính trị và truyền thông về bình đẳng giới. Trên cơ sở khái quát những kết quả đã đạt được, bài viết chỉ ra các hướng tiếp cận chủ yếu, những vấn đề còn bỏ ngỏ và gợi mở định hướng nghiên cứu bình đẳng giới trong chính trị từ góc nhìn liên ngành giữa báo chí học, truyền thông học, khoa học chính trị và nghiên cứu giới.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính, chủ yếu dựa trên tổng quan và phân tích tài liệu. Nguồn tài liệu được lựa chọn có chủ đích, bao gồm các công trình được công bố trong khoảng từ năm 1992 đến năm 2026, đồng thời được phân thành các nhóm chính: (1) các nghiên cứu về bình đẳng giới và bình đẳng giới trong chính trị; (2) các nghiên cứu về truyền thông về bình đẳng giới trong chính trị. Trong quá trình lựa chọn, bài viết ưu tiên các công trình có liên quan trực tiếp đến ba mối quan hệ: giới và quyền lực chính trị; giới và sự đại diện trên truyền thông; vai trò của báo chí - truyền thông trong thúc đẩy hoặc tái sản xuất khuôn mẫu giới. Các công trình kinh điển được sử dụng nhằm xác lập nền tảng lý thuyết và nhận diện sự phát triển của hướng nghiên cứu; trong khi các nghiên cứu và báo cáo giai đoạn gần đây, đặc biệt từ năm 2020 đến năm 2026, được ưu tiên nhằm cập nhật những xu hướng mới trong truyền thông số, sự đại diện của nữ chính trị gia và các vấn đề về bình đẳng giới trong môi trường truyền thông hiện đại.

Trên cơ sở đó, phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu được bài viết sử dụng để hệ thống hóa, hướng tiếp cận và kết quả nghiên cứu chủ yếu; đồng thời phân loại các công trình thành hai nhóm: nghiên cứu về bình đẳng giới, bình đẳng giới trong chính trị và nghiên cứu về truyền thông bình đẳng giới, truyền thông bình đẳng giới trong chính trị. Phương pháp phân tích nội dung định tính được vận dụng để nhận diện đối tượng nghiên cứu, cách tiếp cận lý thuyết, kết quả, đóng góp, hạn chế và những vấn đề còn bỏ ngỏ trong từng nhóm công trình.

Bên cạnh đó, phương pháp so sánh được sử dụng để đối chiếu các nghiên cứu trong nước và quốc tế, qua đó làm rõ sự tương đồng, khác biệt về hướng tiếp cận và phạm vi nghiên cứu. Trên cơ sở phân tích, tổng hợp và so sánh, bài viết khái quát những thành tựu nghiên cứu đã đạt được, chỉ ra sự thiếu hụt các công trình chuyên sâu về bình đẳng giới trong chính trị từ góc nhìn báo chí - truyền thông, đặc biệt trên báo mạng điện tử, đồng thời gợi mở những hướng nghiên cứu tiếp theo.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Kết quả nghiên cứu

3.1.1. Nghiên cứu về bình đẳng giới và bình đẳng giới trong chính trị

Bình đẳng giới trong chính trị đã được tiếp cận từ nhiều ngành khoa học như quyền con người, khoa học chính trị, xã hội học, luật học, chính sách công và nghiên cứu về giới. Các công trình đều khẳng định sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong chính trị vừa bảo đảm quyền con người, vừa nâng cao tính đại diện và chất lượng quản trị. Bình đẳng chính trị vì thế không chỉ được đánh giá bằng tỷ lệ phụ nữ trong các cơ quan quyền lực mà còn ở cơ hội tiếp cận nguồn lực, vị trí nắm giữ và mức độ ảnh hưởng đối với quá trình ra quyết định.

Từ góc độ khoa học chính trị, Women, Power and Politics (tạm dịch: Phụ nữ, quyền lực và chính trị) nhấn mạnh mối quan hệ giữa giới và quyền lực, đồng thời cho thấy sự hiện diện của phụ nữ có ý nghĩa đối với tính đại diện của các thiết chế dân chủ (Anne Stevens, 2007). Tuy nhiên, việc phụ nữ có mặt trong bộ máy chính trị chưa đồng nghĩa với việc họ có quyền lực ngang bằng với nam giới. Vấn đề không chỉ là có bao nhiêu phụ nữ mà còn là họ giữ vị trí nào, tham gia lĩnh vực chính sách nào và có khả năng định hình chương trình nghị sự đến mức độ nào.

Tại Việt Nam, nghiên cứu về phụ nữ và bình đẳng giới phát triển gắn với quá trình đổi mới, hoàn thiện pháp luật và mở rộng sự tham gia của phụ nữ trong đời sống chính trị - xã hội. Công trình Phụ nữ và bình đẳng giới trong đổi mới ở Việt Nam (Lê Thi, 1998),

được xem là một nghiên cứu nền tảng. Thông qua số liệu khảo sát và điều tra xã hội học, tác giả phân tích quyền, vai trò và vị thế của phụ nữ trong bối cảnh đổi mới, đồng thời nhấn mạnh yêu cầu phát huy quyền làm chủ của phụ nữ trong đời sống chính trị. Công trình xem mức độ bảo đảm quyền của phụ nữ như một chỉ báo phản ánh sự phát triển và tiến bộ xã hội, qua đó đặt bình đẳng giới trong mối quan hệ với dân chủ và công bằng xã hội.

Các kết quả nghiên cứu thống nhất rằng tăng số lượng nữ đại biểu hoặc nữ cán bộ lãnh đạo là cần thiết nhưng chưa đủ. Bình đẳng thực chất còn phụ thuộc vào việc phụ nữ có được tham gia các lĩnh vực quyền lực cốt lõi, được thừa nhận tiếng nói và có khả năng tác động đến quyết định chính sách hay không. Đồng thời, các nghiên cứu trong nước vẫn chủ yếu tiếp cận từ khoa học chính trị, xã hội học, luật học và chính sách công; mối quan hệ giữa bình đẳng giới trong chính trị với quá trình kiến tạo nhận thức xã hội của báo chí - truyền thông chưa được phân tích tương xứng. Đây là cơ sở để tiếp tục nghiên cứu cách báo chí phản ánh hình ảnh nữ lãnh đạo, lựa chọn nguồn tin, xây dựng khung diễn giải và góp phần thúc đẩy hoặc tái sản xuất định kiến giới trong đời sống chính trị.

3.1.2. Truyền thông về bình đẳng giới trong chính trị

Truyền thông về bình đẳng giới trong chính trị là một hướng nghiên cứu liên ngành giữa báo chí - truyền thông học, khoa học chính trị và nghiên cứu về giới. Xét về nền tảng lý thuyết, các nghiên cứu truyền thông về phụ nữ trong chính trị có thể được tiếp cận theo 03 hướng có quan hệ chặt chẽ với nhau.

Nghiên cứu The discursive construction of women politicians in the European press (Garcia-Blanco & Karin Wahl-Jorgensen, 2012) về hình tượng nữ chính trị gia trên báo chí tại Pháp, Italia, Tây Ban Nha và Anh cũng cho thấy những mâu thuẫn trong sự đại diện truyền thông. Một mặt, báo chí có thể ca ngợi việc phụ nữ được bổ nhiệm vào nội các như biểu tượng của tiến bộ và giải phóng. Mặt khác, chính những nữ bộ trưởng đó lại bị đánh giá qua ngoại hình, trang phục, khả năng làm vợ, làm mẹ hoặc mang thai. Qua đó, truyền thông vừa có thể biểu dương sự hiện diện của phụ nữ, vừa tái khẳng định những tiêu chuẩn nữ tính truyền thống. Việc phụ nữ bước vào không gian quyền lực chưa làm mất đi yêu cầu họ phải phù hợp với các kỳ vọng xã hội về giới.

Bên cạnh các nghiên cứu tại châu Âu, hướng nghiên cứu truyền thông và giới trong chính trị cũng được phát triển khá rõ tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương, nơi sự đại diện truyền thông đối với nữ chính trị gia chịu tác động đồng thời của các chuẩn mực giới truyền thống, văn hóa chính trị và những biến đổi của môi trường truyền thông.

Nhìn chung, các nghiên cứu quốc tế đã hình thành ba hướng tiếp cận nổi bật. Hướng thứ nhất đo lường sự hiện diện, tiếng nói và mức độ đại diện của phụ nữ trong nội dung truyền thông. Hướng thứ hai phân tích khuôn mẫu, khung diễn giải và sự khác biệt trong cách báo chí phản ánh nam và nữ chính trị gia. Hướng thứ ba xem xét diễn ngôn truyền thông như một bộ phận của cấu trúc quyền lực giới, có khả năng duy trì hoặc thách thức những bất bình đẳng trong chính trị. Những hướng tiếp cận này tạo nền tảng lý luận và phương pháp quan trọng cho việc nghiên cứu truyền thông về bình đẳng giới trong chính trị tại Việt Nam.

Ở Việt Nam, nghiên cứu về giới và truyền thông ban đầu chủ yếu tập trung vào biểu hiện của định kiến giới trong quảng cáo, tin tức và các sản phẩm truyền thông đại chúng.

Nghiên cứu Định kiến giới trong các sản phẩm truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng hiện nay (Nguyễn Thị Tuyết Minh and ect, 2011) tập trung nhận diện khuôn mẫu giới thông qua ngôn từ và hình ảnh minh họa. Công trình cho thấy nội dung truyền thông có thể vô tình củng cố sự phân công vai trò theo giới khi nam giới thường gắn với thành công nghề nghiệp, quyền lực và không gian xã hội, còn phụ nữ gắn với gia đình, chăm sóc và ngoại hình. Mặc dù chưa đi sâu vào lĩnh vực chính trị, nghiên cứu đặt nền móng cho việc phân tích tính nhạy cảm giới trong hoạt động báo chí ở Việt Nam.

3.2. Thảo luận

Từ tổng quan các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước có thể nhận thấy, bình đẳng giới trong chính trị và truyền thông về bình đẳng giới trong chính trị đã được tiếp cận từ nhiều góc độ khác nhau. Tuy nhiên, các hướng nghiên cứu hiện có vẫn tương đối phân tán giữa khoa học chính trị, nghiên cứu giới và báo chí - truyền thông học. Điều này vừa tạo ra

nền tảng lý luận phong phú, vừa cho thấy nhu cầu kết nối các cách tiếp cận để lý giải đầy đủ hơn mối quan hệ giữa giới, quyền lực chính trị và truyền thông. Từ các hướng tiếp cận đó, có thể nhận diện một số vấn đề còn bỏ ngỏ.

Trước hết, vẫn thiếu các nghiên cứu chuyên sâu coi truyền thông về bình đẳng giới trong chính trị như một đối tượng nghiên cứu độc lập. Phần lớn công trình hiện nay tập trung nghiên cứu bình đẳng giới nói chung, hoặc nghiên cứu phụ nữ trong lãnh đạo, quản lý, hoặc bàn về bình đẳng giới trên báo chí ở phạm vi rộng. Vì vậy, mối quan hệ cụ thể giữa nội dung báo chí, hình ảnh nữ chính trị gia, quyền phát ngôn của phụ nữ và nhận thức xã hội về năng lực lãnh đạo nữ chưa được phân tích một cách hệ thống.

Thứ hai, nghiên cứu hiện nay vẫn thiên nhiều về sự hiện diện của phụ nữ, trong khi bình đẳng truyền thông cần được xem xét sâu hơn từ phương diện chất lượng của sự hiện diện. Một nữ chính trị gia xuất hiện nhiều trên báo chí chưa chắc đã đồng nghĩa với việc tiếng nói của họ được thừa nhận bình đẳng. Cần phân biệt giữa xuất hiện với tư cách nhân vật được đề cập và xuất hiện với tư cách chủ thể có quyền định nghĩa vấn đề, phát biểu chính sách, đưa ra quyết định hoặc được trích dẫn như một nguồn tin có thẩm quyền. Do đó, ngoài tần suất và số lượng, nghiên cứu cần chú ý đến vị trí thông tin, chủ đề, nguồn tin, khung diễn giải, cách đặt tiêu đề, ngôn ngữ, hình ảnh và quyền phát ngôn.

Thứ ba, báo mạng điện tử và môi trường truyền thông số chưa được nghiên cứu tương xứng với vai trò ngày càng lớn của chúng. Tính tức thời, đa phương tiện, tương tác, siêu liên kết, phân phối qua mạng xã hội và sự can thiệp của thuật toán làm cho quá trình truyền thông về giới trở nên phức tạp hơn. Một thông điệp có thể được cơ quan báo chí xây dựng theo hướng nhạy cảm giới nhưng khi được phân phối trên nền tảng mạng xã hội lại bị tái định khung thông qua tiêu đề rút gọn, bình luận của người dùng hoặc thuật toán ưu tiên nội dung gây tranh luận. Vì vậy, nghiên cứu truyền thông giới trong bối cảnh số không thể chỉ dừng ở phân tích văn bản báo chí mà cần xem xét cả quá trình sản xuất, phân phối và tiếp nhận thông tin.

Thứ tư, còn thiếu những nghiên cứu kết nối nội dung truyền thông với nhận thức và thái độ của công chúng. Phần lớn công trình mới dừng ở việc nhận diện định kiến hoặc đánh giá nội dung báo chí, trong khi chưa làm rõ các khung truyền thông khác nhau tác động như thế nào đến cách công chúng nhìn nhận năng lực, tính chính danh và khả năng lãnh đạo của phụ nữ. Đây là khoảng trống quan trọng bởi mục tiêu cuối cùng của truyền thông bình đẳng giới không chỉ là tăng số lượng bài viết mà còn tạo ra sự chuyển biến về nhận thức, thái độ và hành vi xã hội.

Thứ năm, các nghiên cứu so sánh còn hạn chế. Cần tăng cường so sánh theo chiều ngang giữa các cơ quan báo chí; đồng thời so sánh theo chiều dọc để xem xét sự thay đổi trong cách truyền thông phản ánh nữ chính trị gia qua các giai đoạn, nhiệm kỳ hoặc những sự kiện chính trị quan trọng. Việc kết hợp so sánh giữa báo chí với mạng xã hội cũng cần được quan tâm để xác định điểm khác biệt giữa diễn ngôn báo chí chuyên nghiệp và diễn ngôn xã hội về nữ lãnh đạo.

Từ những khoảng trống đó, nghiên cứu bình đẳng giới trong chính trị cần được phát triển theo hướng liên ngành giữa báo chí - truyền thông, khoa học chính trị và nghiên cứu giới. Khoa học chính trị cung cấp cơ sở để phân tích quyền lực, thiết chế, đại diện chính trị và quá trình hoạch định chính sách; nghiên cứu giới giúp nhận diện định kiến, quan hệ quyền lực giới và những bất bình đẳng ẩn trong các chuẩn mực xã hội; còn báo chí - truyền thông lý giải cách các vấn đề được lựa chọn, đóng khung, kiến tạo diễn ngôn, lan truyền và tác động đến công chúng. Sự kết hợp ba hướng tiếp cận cho phép chuyển từ câu hỏi đơn giản "báo chí viết gì về phụ nữ trong chính trị?" sang những câu hỏi sâu hơn như: phụ nữ được kiến tạo như những chủ thể chính trị như thế nào; tiếng nói của họ được trao thẩm quyền đến đâu; báo chí góp phần thách thức hay tái sản xuất khuôn mẫu giới; và các thông điệp đó tác động như thế nào đến nhận thức xã hội và môi trường chính sách.

Về phương pháp, các nghiên cứu tiếp theo có thể kết hợp phân tích nội dung định lượng để xác định tần suất, chủ đề, nguồn tin và mức độ hiện diện; phân tích khung và phân tích diễn ngôn để làm rõ cơ chế kiến tạo hình ảnh nữ chính trị gia; phỏng vấn nhà báo, biên tập viên và cán bộ quản lý để nhận diện yếu tố tác động đến quá trình sản xuất thông tin; đồng thời khảo sát công chúng để đánh giá mức độ tiếp nhận

và ảnh hưởng của thông điệp. Cách tiếp cận hỗn hợp này sẽ giúp kết nối ba cấp độ: sản xuất nội dung - nội dung truyền thông - tiếp nhận xã hội.

Như vậy, hướng nghiên cứu cần được mở rộng từ việc mô tả mức độ hiện diện của phụ nữ sang phân tích chất lượng đại diện, quyền phát ngôn, khung diễn giải và tác động xã hội của truyền thông. Việc nghiên cứu bình đẳng giới trong chính trị từ góc nhìn liên ngành không chỉ bổ sung cho lý luận báo chí - truyền thông và nghiên cứu giới, mà còn cung cấp cơ sở khoa học để báo chí thực hiện tốt hơn chức năng thông tin, định hướng, giám sát và kiến tạo các chuẩn mực xã hội tiến bộ, qua đó góp phần thúc đẩy sự tham gia thực chất của phụ nữ vào đời sống chính trị.

4. Kết luận

Bình đẳng giới trong chính trị là một nội dung quan trọng của quá trình bảo đảm quyền con người, mở rộng dân chủ và thúc đẩy phát triển bền vững. Tổng quan các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước cho thấy vấn đề này đã được tiếp cận tương đối đa dạng từ các góc độ quyền con người, khoa học chính trị, chính sách công, xã hội học, nghiên cứu giới và báo chí - truyền thông.

Từ góc nhìn báo chí - truyền thông, các công trình cho thấy truyền thông không chỉ phản ánh sự hiện diện của phụ nữ trong chính trị mà còn tham gia kiến tạo hình ảnh, vị thế và quyền phát ngôn của họ trong không gian công cộng.

Tuy nhiên, tổng quan cũng cho thấy nghiên cứu về truyền thông bình đẳng giới trong chính trị, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam, vẫn còn một số khoảng trống. Các nghiên cứu chuyên sâu về báo mạng điện tử chưa nhiều; mối quan hệ giữa nội dung truyền thông với nhận thức công chúng chưa được phân tích đầy đủ.. Bên cạnh đó, sự kết nối giữa báo chí - truyền thông học, khoa học chính trị và nghiên cứu giới còn tương đối hạn chế.

Vì vậy, nghiên cứu bình đẳng giới trong chính trị trong thời gian tới cần được triển khai theo hướng liên ngành, kết hợp phân tích cấu trúc quyền lực và thể chế chính trị với phân tích nội dung, khung truyền thông, diễn ngôn và quá trình tiếp nhận của công chúng. Qua đó, báo chí - truyền thông có thể phát huy tốt hơn vai trò thông tin, định hướng, giám sát và kiến tạo các chuẩn mực xã hội tiến bộ, góp phần nâng cao vị thế, tiếng nói và sự tham gia hiệu quả của phụ nữ trong đời sống chính trị./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. CSAGA & Oxfam (2012), Truyền thông có nhạy cảm giới - Một số gợi ý dành cho phóng viên và người làm báo, Hà Nội.

2. Nguyễn Thị Trường Giang (2026) "Phát huy vai trò của báo chí trong truyền thông về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị, góp phần nâng cao tỷ lệ nữ tham gia các vị trí lãnh đạo, quản lý", Tạp chí Cộng sản điện tử ngày 08/3/2026.

3. Garcia-Blanco, I., & Wahl-Jorgensen, K. (2012). The discursive construction of women politicians in the European press. Feminist Media Studies, 12(3), 422–441 https://doi.org/10.1080/14680777.2011.615636.

4. Holland, J. & Wright, K. A. M. (2017), "The Double Delegitimisation of Julia Gillard: Gender, the Media, and Australian Political Culture", Australian Journal of Politics & History, 63(4), pp. 588–602. https://doi.org/10.1111/ajph.12405

5. Phan Thị Hải Linh (2026), Ngôn ngữ trong tác phẩm báo chí về bình đẳng giới trên báo mạng điện tử Việt Nam hiện nay, Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông điện tử ngày 07/1/2026.

6. Nguyễn Thị Tuyết Minh (chủ nhiệm, 2011), Định kiến giới trong các sản phẩm truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng hiện nay, Đề tài cấp cơ sở, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

7. Michelle M. Lazar (2008), Feminist Critical Discourse Analysis - Studies in Gender, Power and Ideology, Palgrave Macmillan.

8. Đặng Thanh Nhàn và Lê Thị Hồng Hải (2024), Truyền thông về giới trên phương tiện truyền thông mới - Vấn đề đặt ra cho quản lý nhà nước, Tạp chí Quản lý nhà nước ngày 19/07/2024

9. Norris cùng các cộng sự, (2012), Gender Equality in Elected Bodies In Asia and the Pacific: Six Actions to Strengthen Women's Empowerment, UNPU/UN Women

10. Rajaratnam, U. D. & De Rycker, A. (2018), "From Gender Stereotyping to Constructing Political Identity: Changes in Malaysiakini's Portrayal of Women Candidates during Malaysia's 2008 and 2013 General Elections", Jurnal Komunikasi: Malaysian Journal of Communication, 34(1), pp. 218–237. https://doi.org/10.17576/JKMJC-2018-3401-13.

11. Lê Thi (1998), Phụ nữ và bình đẳng giới trong đổi mới ở Việt Nam, Nxb Phụ nữ.